

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03/2018/HS-PT**  
Ngày: 26-01-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Giang

*Các Thẩm phán:*

Ông Mai Văn Triến

Bà Lê Thị Thu Trang

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Đăng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 178/2017/TLPT-HS ngày 27 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo Phan Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2017/HS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Tây Ninh.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Phan Văn H**, sinh năm 1978, tại tỉnh Long An; nơi cư trú: Ấp PB, xã PC, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; con ông Phan Văn M (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1942; có vợ tên Nguyễn Thị L, sinh năm 1980 (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2000; tiền sự: Không có;

Tiền án: Tại Bản án số 28/2010/HSST ngày 28/5/2010, Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ Luật Hình sự xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tại Bản án số 78/2013/HSST ngày 30/7/2013, Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại Bản án số 130/2014/HSST ngày 01/12/2014, Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Tây Ninh áp dụng điểm e khoản 2 Điều 143, điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ Luật Hình sự, xử phạt 18 tháng tù về tội “Hủy hoại tài

sản”, chấp hành hình phạt tù tại trại giam Cây Cầy thuộc Tổng cục VIII – Bộ Công an đến ngày 01/3/2016 ra trại, tính đến ngày 02/8/2017 các án tích này chưa được xóa.

**Bị bắt tạm giam từ ngày 24-8-2017 cho đến nay. (có mặt)**

Trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Không có kháng cáo, kháng nghị. Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Bị cáo Phan Văn H là người không có nghề nghiệp ổn định, sinh sống cùng nhà với bà Trần Thị T (là mẹ ruột bị cáo) tại ấp PB, xã PC, huyện TB, tỉnh Tây Ninh. Do không có tiền tiêu xài, bị cáo H xin tiền nhưng bà T không cho nên bị cáo nảy sinh ý định lấy tài sản của bà T để bán. Vào khoảng 10 giờ ngày 02/8/2017, bị cáo H về nhà bà T quan sát thấy nhà không có ai trông coi nên H lấy 01 ti vi màn hình phẳng, hiệu Samsung, loại 42 inch đặt trong tủ gỗ ở phòng khách của bà T mang bán cho ông Trần Văn E giá 4.000.000 đồng. Sau khi mất tivi, bà T trình báo Công an. Kết quả xác minh xác định tivi mà bị cáo Phan Văn H lấy là tài sản riêng của bà Trần Thị T do anh Phan Văn D mua cho bà T vào năm 2016.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 93/KLĐG ngày 23/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TB xác định: 01 (một) ti vi màn hình phẳng, hiệu Samsung, loại 42 inch, số model code UA46H5303AKXXW có giá trị 7.200.000 (bảy triệu hai trăm nghìn) đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2017/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Tây Ninh, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Văn H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24-8-2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về bồi thường thiệt hại, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02 tháng 12 năm 2017 bị cáo H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H giữ nguyên nội dung kháng cáo.

*Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo H không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Phan Văn H và bị hại Trần Thị T có mối quan hệ mẹ con ruột, ngày 02/8/2017 lợi dụng lúc bà T vắng nhà bị cáo H đã lén lút chiếm đoạt tivi hiệu Samsung, 42 inch để trong tủ gỗ đem đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự xác định giá trị tivi là 7.200.000 đồng. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, thấy rằng: Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, nhận thức rõ việc xâm phạm, chiếm đoạt tài sản của bà T là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích, động cơ tư lợi cá nhân để có tiền tiêu xài, sử dụng ma túy. Cần xử lý nghiêm bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng: Trong suốt thời gian từ năm 2010 đến năm 2014 bị cáo bị kết án 03 lần, trong đó 02 lần là chiếm đoạt và hủy hoại tài sản của mẹ ruột, ra trại ngày 01/3/2016 đến ngày 02/8/2017 tiếp tục phạm tội mới, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung tăng nặng hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, mức án đã xử là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Bị cáo Phan Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn H.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Văn H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 24-8-2017.

[2] Về án phí: Bị cáo H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện TB;
- VKSND huyện TB;
- Chi cục THADS huyện TB;
- Cơ quan điều tra CA huyện TB;
- Nhà tạm giữ CA huyện TB;
- Bị cáo;
- Công an xã Phước Chi,
- Bị hại;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phạm Thị Thanh Giang**